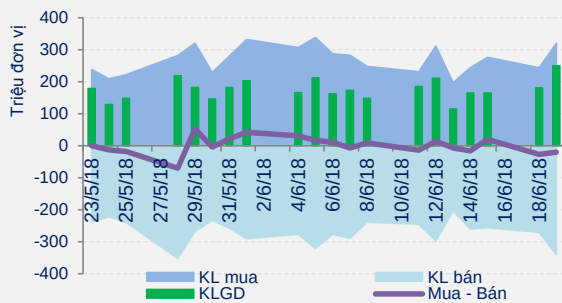
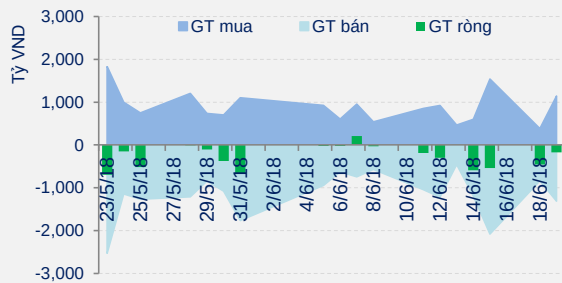


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/6/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	962.16	110.58
% Thay đổi	↓ -2.55%	↓ -2.18%
KLGD (CP)	250,122,410	61,641,354
GTGD (tỷ đồng)	6,739.92	975.09
Tổng cung (CP)	340,118,510	82,676,400
Tổng cầu (CP)	319,772,850	79,697,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	27,045,200	2,729,700
KL mua (CP)	21,745,030	3,487,910
GTmua (tỷ đồng)	1,143.57	51.01
GT bán (tỷ đồng)	1,313.96	39.43
GT ròng (tỷ đồng)	(170.39)	11.58

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.86%	9.4	2.1	4.4%
Công nghiệp	↓ -3.14%	16.7	3.8	7.1%
Dầu khí	↓ -2.91%	13.0	2.4	2.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -2.92%	16.5	4.8	4.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -2.42%	15.2	3.0	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -3.51%	20.5	7.0	14.0%
Ngân hàng	↓ -1.92%	14.2	2.4	32.6%
Nguyên vật liệu	↓ -3.79%	9.8	1.7	10.1%
Tài chính	↓ -1.91%	37.1	5.0	21.1%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -2.96%	14.8	2.8	2.9%
VN - Index	↓ -2.55%	19.2	4.6	100.5%
HNX - Index	↓ -2.18%	11.4	1.8	-0.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp nối đà giảm mạnh trong phiên hôm nay và nếu không nhờ tới lực cầu bắt đáy gia tăng về cuối phiên thì các index đã có thể giảm rất mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 25,18 điểm (-2,55%) xuống 962,16 điểm; HNX-Index giảm 2,47 điểm (-2,18%) xuống 110,58 điểm. Cầu bắt đáy đã giúp cải thiện thanh khoản trên hai sàn lên mức cao với giá trị giao dịch đạt 7.803 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 312 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.346 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 98 mã tăng, 81 mã tham chiếu, 458 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian khi lực cung cổ phiếu đã áp đảo hoàn toàn lực cầu. VN-Index có lúc đã xuyên thủng ngưỡng tâm lý 950 điểm trước khi hồi trở lại. Hàng loạt các mã trụ cột của thị trường đều bị bán và giảm khá mạnh, có thể kể đến như VNM (-3,7%), GAS (-3,3%), TCB (-5%), SAB (-3%), MSN (-4,8%), HPG (-4,6%), BID (-1,8%), CTG (-1,7%), VHM (-1,3%). Ở chiều ngược lại, chỉ có 2 cổ phiếu trong rổ VN30 là vẫn duy trì được sắc xanh là SBT (+4,4%), CII (+0,4%). Trên sàn HNX, VCS (-7,5%), ACB (-2%), VGC (-5,6%), SHB (-3,4%), VCG (-4,1%), VPI (-2,6%) giảm mạnh khiến chỉ số HNX-Index mất đến hơn 2% giá trị vốn hóa. Gần như toàn bộ các nhóm ngành chủ chốt như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí... đều bị bán và đồng loạt giảm điểm trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index chính thức xác nhận thủng ngưỡng hỗ trợ MA200 ngày quanh 980 điểm và ngưỡng này sẽ là kháng cự của thị trường trong các phiên tới. Phiên giảm khá mạnh về điểm số, nhưng điểm tích cực là thanh khoản đã gia tăng khá tốt nhờ hoạt động bắt đáy của nhà đầu tư. Khối ngoại cũng có động thái giảm bán ròng khi thị trường giảm về các mức giá thấp hơn. Trên góc độ kỹ thuật, chúng tôi nhận thấy vùng 900-950 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh cho VN-Index trong thời gian tới và mức đáy ngắn hạn quanh 916 điểm sẽ khó có khả năng bị xuyên thủng. Dự báo, trong phiên giao dịch 20/6, VN-Index có thể phải trải qua những rung lắc và giằng co trong biên độ 950-1.000 điểm trong quá trình hồi phục với mục tiêu là ngưỡng 980 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục duy trì tỷ trọng ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường ở các ngưỡng quan trọng nêu trên để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

19/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm ngay từ đầu phiên giao dịch với lực bán áp đảo trước lực mua yếu ớt. Đà giảm có xu hướng mạnh dần về cuối phiên, tạo đáy vào khoảng 14h với mức thấp nhất trong phiên tại 941,57 điểm. Về cuối phiên, lực cầu bắt đáy gia tăng giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 25,18 điểm (-2,55%) xuống 962,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 6.400 đồng, GAS giảm 3.000 đồng, TCB giảm 5.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SBT tăng 650 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giảm ngay từ đầu phiên khi lực cầu tỏ ra quá yếu ớt trước lực cung không ngừng gia tăng. Đà giảm của chỉ số có xu hướng mạnh dần về chiều, chạm mức đáy trong phiên vào khoảng hơn 14h tại 107,07 điểm. Lực cầu bắt đáy gia tăng về cuối phiên giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 2,47 điểm (-2,18%) xuống 110,58 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS giảm 7.000 đồng, ACB giảm 800 đồng, VGC giảm 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, DNP tăng 1.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 119,55 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,8 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 137,5 tỷ đồng tương ứng với 3,6 cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 78,7 tỷ đồng tương ứng với 652 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 83,6 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 11,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 758 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 25,5 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCG với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 97 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10,5 tỷ đồng tương ứng với 489 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam tiếp tục nhập siêu 11,57 tỷ USD từ Hàn Quốc trong 5 tháng

Hàn Quốc và Trung Quốc là hai thị trường Việt Nam nhập siêu lớn nhất trong 5 tháng qua, với giá trị lần lượt là 11,57 tỷ USD và 11,16 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục giảm mạnh trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh được cải thiện và ở mức cao với 204 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA5-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.050-1.080 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index chuyển xuống vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/6, VN-Index có thể phải trải qua những rung lắc và giằng co trong biên độ 950-1.000 điểm trong quá trình hồi phục với mục tiêu là ngưỡng 980 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm mạnh trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh được cải thiện và ở mức cao với 59,5 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 114-116 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 122-125 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 20/6, HNX-Index có thể sẽ biến động giằng co và rung lắc mạnh mẽ với biên độ trong khoảng 110-115 điểm trước khi xác nhận xu hướng mới.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,82 - 36,92 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tại thị trường trong nước, hôm nay tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.602 VND/USD, đi ngang so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,6 USD/ounce tương ứng với 0,36% lên 1.284,7 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,18 điểm tương ứng 0,19% lên 94,59 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1584 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3201 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,74 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

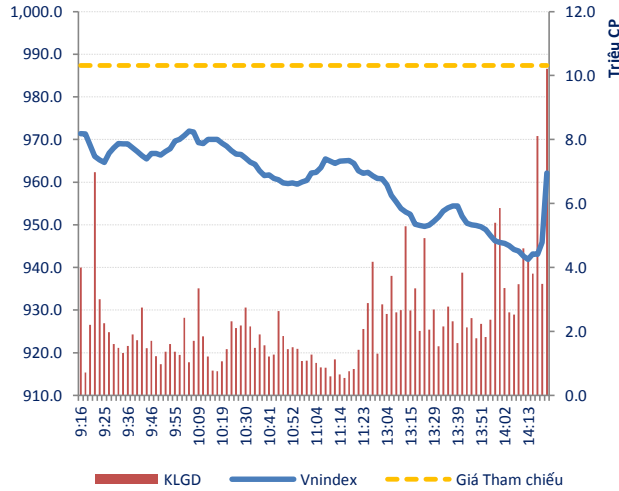
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,45 USD/thùng tương ứng với 0,69% xuống 65,24 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

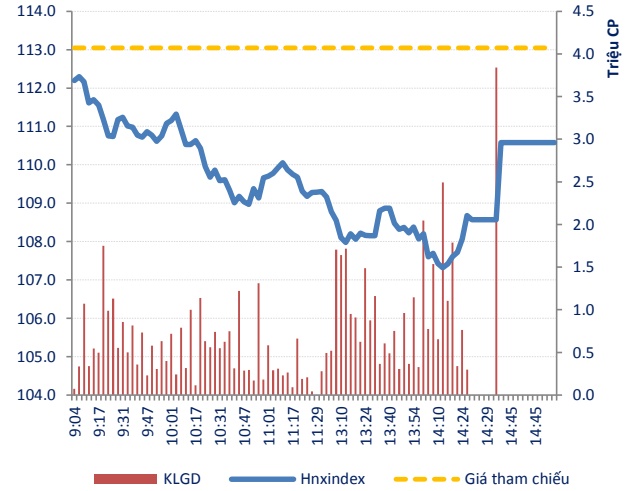
Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/6, chỉ số Dow Jones giảm 103,01 điểm tương ứng 0,41% xuống 24.987,47 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 0,65 điểm tương ứng 0,01% lên 7.747,02 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 5,91 điểm tương ứng 0,21% xuống 2.773,75 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

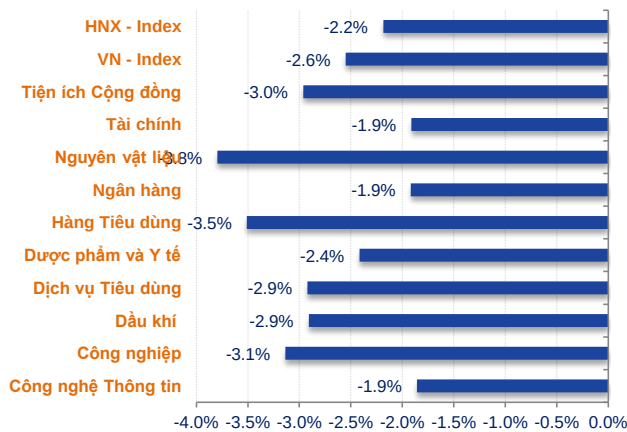
KLGD và VN-Index trong phiên



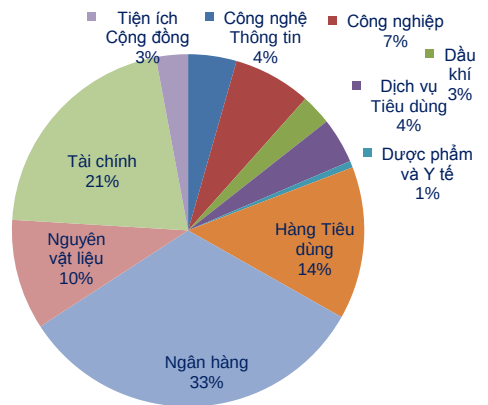
KLGD và HNX-Index trong phiên



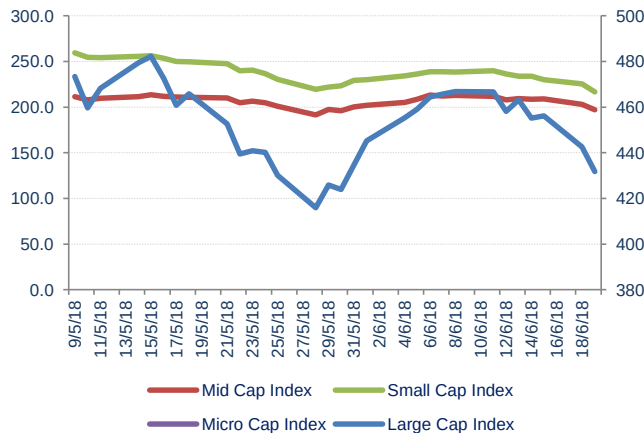
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



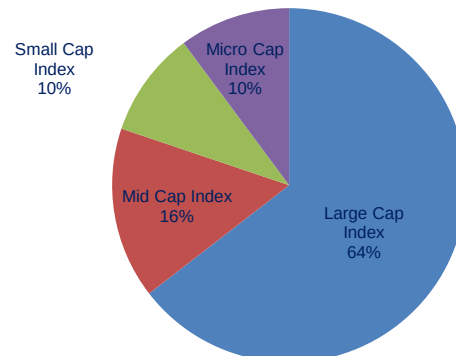
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCB	1,515,030	HPG	3,596,820
2	STB	795,560	E1VFN30	1,849,490
3	SSI	795,510	VIC	651,740
4	MSN	341,520	SBT	632,310
5	HDB	233,020	DXG	444,320

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,618,600	VGC	488,800
2	VCG	97,200	SHB	288,200
3	APS	30,000	TTZ	110,500
4	BCC	17,000	DBC	64,300
5	AMC	10,000	KVC	49,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	40.20	38.35	↓ -4.60%	13,185,240
EIB	14.40	14.25	↓ -1.04%	11,961,850
ITA	2.46	2.31	↓ -6.10%	10,836,200
HNG	9.22	9.30	↑ 0.87%	9,387,820
SSI	31.25	31.00	↓ -0.80%	9,356,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.80	8.50	↓ -3.41%	12,495,314
ACB	39.80	39.00	↓ -2.01%	8,703,887
PVS	16.00	16.00	→ 0.00%	5,803,227
VGC	23.20	21.90	↓ -5.60%	3,547,308
CEO	14.00	13.30	↓ -5.00%	2,420,308

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVX	3.72	3.98	0.26	↑ 6.99%
CIG	2.48	2.65	0.17	↑ 6.85%
PDN	65.00	69.30	4.30	↑ 6.62%
RIC	5.85	6.21	0.36	↑ 6.15%
COM	54.00	56.90	2.90	↑ 5.37%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
IVS	11.30	12.40	1.10	↑ 9.73%
MHL	5.40	5.90	0.50	↑ 9.26%
DPS	1.10	1.20	0.10	↑ 9.09%
DCS	1.10	1.20	0.10	↑ 9.09%
TA9	12.20	13.30	1.10	↑ 9.02%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%
FIT	4.86	4.52	-0.34	↓ -7.00%
PGI	18.60	17.30	-1.30	↓ -6.99%
LGL	8.30	7.72	-0.58	↓ -6.99%
DAT	18.65	17.35	-1.30	↓ -6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
KDM	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
HKT	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
DST	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
MNC	4.10	3.70	-0.40	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	13,185,240	27.6%	4,053	9.5	1.7
EIB	11,961,850	3250.0%	920	15.5	1.2
ITA	10,836,200	0.2%	23	99.4	0.2
HNG	9,387,820	10.2%	1,408	6.6	0.7
SSI	9,356,040	14.5%	2,607	11.9	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,495,314	11.8%	1,409	6.0	0.7
ACB	8,703,887	17.5%	2,568	15.2	2.3
PVS	5,803,227	6.6%	1,787	9.0	0.7
VGC	3,547,308	8.4%	1,356	16.1	1.5
CEO	2,420,308	9.2%	1,349	9.9	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVX	↑ 7.0%	-0.2%	(24)	-	0.4
CIG	↑ 6.9%	2.1%	141	18.8	0.4
PDN	↑ 6.6%	20.6%	6,789	10.2	2.0
RIC	↑ 6.2%	-10.9%	(1,477)	-	0.5
COM	↑ 5.4%	20.1%	6,614	8.6	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	↑ 9.7%	0.0%	5	2,735.2	1.2
MHL	↑ 9.3%	3.6%	437	13.5	0.5
DPS	↑ 9.1%	-0.4%	(43)	-	0.1
DCS	↑ 9.1%	-0.1%	(12)	-	0.1
TA9	↑ 9.0%	25.1%	3,112	4.3	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	1,515,030	19.2%	2,887	19.6	3.6
STB	795,560	5.9%	753	15.5	0.9
SSI	795,510	14.5%	2,607	11.9	1.7
MSN	341,520	16.6%	3,328	24.0	5.7
HDB	233,020	17.3%	2,450	15.0	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,618,600	6.6%	1,787	9.0	0.7
VCG	97,200	17.6%	3,047	5.4	1.1
APS	30,000	3.5%	336	9.8	0.3
BCC	17,000	-0.9%	(139)	-	0.4
AMC	10,000	25.1%	4,058	4.4	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	324,438	8.4%	1,623	75.8	9.8
VHM	308,155	14.3%	7,048	16.3	3.3
VNM	241,342	40.7%	6,935	24.0	9.4
VCB	203,274	19.2%	2,887	19.6	3.6
GAS	166,514	23.3%	5,231	16.6	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,295	17.5%	2,568	15.2	2.3
VCS	13,856	52.9%	7,275	11.9	2.9
SHB	10,227	11.8%	1,409	6.0	0.7
VGC	9,819	8.4%	1,356	16.1	1.5
VCG	7,288	17.6%	3,047	5.4	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BVH	1.68	11.1%	2,355	34.8	3.9
BID	1.65	14.5%	2,064	13.0	1.8
HSG	1.60	17.1%	2,351	5.2	0.8
PLX	1.59	13.9%	2,920	21.4	3.4
SSI	1.57	14.5%	2,607	11.9	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	2.30	22.0%	3,222	14.7	3.0
PVS	1.90	6.6%	1,787	9.0	0.7
SHS	1.62	33.0%	4,693	3.0	0.9
SCL	1.57	-4.7%	(574)	-	0.2
ACB	1.51	17.5%	2,568	15.2	2.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
